

công tác phí; hơn nữa, trong một ngày có thể qua nhiều địa phương có phụ cấp khu vực khác nhau, nếu tính thì không được thêm bao nhiêu mà khó khăn cho kế toán).

Vi dụ: 1 cán bộ ở Hà nội được hưởng lương cấp bậc 50 đồng một tháng và 12% phụ cấp khu vực, đi công tác ở Hòa bình, lưu trú ở cơ quan tỉnh 5 ngày (nơi phụ cấp khu vực 10%) thì vẫn giữ nguyên 12%; 10 ngày sau lưu trú ở huyện Mai sơn Đà Bắc (nơi phụ cấp khu vực 20%) thì được tính thêm chênh lệch 8% (20%—12%) lương những ngày đó. Còn những ngày đi trên đường từ Hà nội về Hòa bình và từ Hòa bình đến Mai sơn Đà Bắc thì vẫn hưởng phụ cấp khu vực 12% theo định suất ở Hà nội.

Như vậy người đó được lĩnh thêm:

$$50đ \times \frac{8 \times 10}{100 \times 25,5} = 1đ56$$

4. Đối với các đội, các tổ công tác lưu động thường xuyên không có cơ sở cố định lâu dài (như các đội thăm dò địa chất, các đội khảo sát, điều tra đất, điều tra rừng, các đội y tế lưu động, các đội chiếu bóng lưu động, các tổ phát hành sách báo ở nông thôn thuộc Bộ Văn hóa, các tổ lưu động phục vụ chuyên gia của Ban Giao tế, v.v...) thì thời gian công tác, ở địa phương nào hưởng theo định suất phụ cấp khu vực ở nơi đó (nếu có).

5. Cách thanh toán phụ cấp khu vực nay thống nhất thi hành cho cả hai khu vực sản xuất và hành chính sự nghiệp là lấy lương chính chia cho 25 ngày rưỡi để tính lương một ngày. Như vậy khi thanh toán chênh lệch về phụ cấp khu vực không tính những ngày lưu trú nếu ngày đó nhằm vào những ngày nghỉ chủ nhật.

..

Thông tư này thi hành kể từ ngày ban hành và những điều quy định trước đây trái với thông tư này đều bãi bỏ. Riêng phần những đối tượng được giữ khoản phụ cấp khu vực ở nơi cao trong 6 tháng, nơi nào tính đến ngày ban hành thông tư này đã hưởng quá 6 tháng thì không phải truy hoàn, nơi nào tính đến ngày ban hành thông tư này, mà chưa lĩnh đủ 6 tháng thì tiếp tục trả cho anh em cho đủ 6 tháng.

Hà nội, ngày 15 tháng 7 năm 1959

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ Bộ trưởng Bộ Lao động
Thủ trưởng, NGUYỄN VĂN TẠO
TÔ QUANG ĐẦU

NỘI VỤ — GIÁO DỤC

THÔNG TƯ số 37-TT/LB ngày 27-7-1959
về chế độ đối với cán bộ, nhân viên, công nhân, quân nhân đủ tiêu chuẩn được chọn, giới thiệu đi học các trường đại học và trung cấp chuyên nghiệp niên khóa 1959 - 1960.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Kính gửi: Các Bộ

Các cơ quan, đoàn thể trung ương.

Ủy ban Hành chính khu, thành phố, tỉnh

Các trường Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp.

Thông tư số 22-TT/LB ngày 25-5-1959 của Liên bộ Nội vụ Giáo dục đã quy định tiêu chuẩn về việc chọn giới thiệu cán bộ đi học các trường đại học, trung cấp chuyên nghiệp trong niên khóa 1959 — 1960; về chế độ đãi ngộ thì Liên bộ căn cứ vào nghị định số 263 — NV/LB ngày 6-9-1958 của Liên bộ Nội vụ — Giáo dục — Lao động — Tài chính và thông tư số 75-NV/LB ngày 24-11-1958 của Liên bộ Nội vụ — Giáo dục để quy định cho sát với tình hình chọn, giới thiệu cán bộ đi học niên khóa 1959 — 1960.

1. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG CÁC CHẾ ĐỘ ĐÁI NGỘ

Các loại cán bộ sau đây sau khi được chọn, giới thiệu vào các trường học rồi thì được hưởng:

1. Cán bộ, nhân viên, quân nhân có 4 năm công tác liên tục trở lên (kể từ ngày 1-7-1959 trở về trước);

2. Cán bộ, nhân viên người Kinh công tác ở miền Núi, công nhân trực tiếp lao động ở công, nông, lâm trường, xi nghiệp, lao động chân tay ở các ngành, các cấp, cán bộ nhân viên phụ nữ có đủ 3 năm công tác liên tục trở lên (kể từ ngày 1-7-1959 trở về trước);

3. Cán bộ, nhân viên, công nhân, quân nhân miền Nam tập kết; cán bộ, nhân viên, công nhân, quân nhân dân tộc miền Núi không tính thâm niên công tác;

4. Cán bộ, nhân viên, công nhân, quân nhân không đủ thâm niên công tác, nhưng trong quá trình công tác đã được thử thách, có nhiều thành tích tốt, thuộc thành phần cơ bản, được tập thể đề nghị và Thủ trưởng quyết định và ít nhất đã qua 1 năm công tác.

II. CÁC CHẾ ĐỘ ĐƯỢC HƯỞNG

Các đối tượng đã quy định trên thì được hưởng các chế độ sau đây :

1. Sinh hoạt phí :

a) Cán bộ, nhân viên, công nhân, quân nhân ở trong biên chế, đủ tiêu chuẩn được Cơ quan, đơn vị chọn giới thiệu đi học tại các trường đại học và chuyên nghiệp trung cấp, trong thời gian học tập (kể cả những tháng nghỉ hè) được hưởng sinh hoạt phí bằng 95% bậc lương trên cơ sở chế độ lương năm 1958 (và phụ cấp khu vực nếu có). Riêng quân nhân trong thời gian 6 tháng tối đa là 9 tháng, sau khi chuyển ngành đi học được hưởng 95% mức lương hoặc sinh hoạt phí của bộ đội, sau đó sẽ định bậc lương để hưởng 95% trên bậc lương được xếp.

b) Công nhân, công chức lưu dụng hưởng 95% bậc lương đã được xếp, không bảo lưu. Những người năm 1958 chưa được xếp vào các thang lương chung thì cơ quan định bậc lương tương đương với loại nhân viên cùng chức vụ rồi hưởng 95% bậc lương được xếp.

2. Các quyền lợi khác :

a) Cán bộ phụ nữ khi sinh đẻ được nghỉ 2 tháng có sinh hoạt phí và được hưởng các khoản trợ cấp thai sản khác như cán bộ, nhân viên, công nhân tại chức.

b) Cán bộ phụ nữ có con mọn thì Nhà trường sẽ tổ chức để chị em gửi các cháu vào nhóm trẻ chung của cán bộ, nhân viên trong trường, mà không áp dụng thông tư số 36-TT/LB ngày 19-10-1957, nghĩa là không trả tiền thuê người giữ trẻ cho cá nhân; các cháu cũng được hưởng tiêu chuẩn thuốc men như con cán bộ, nhân viên, công nhân tại chức.

c) Cán bộ, nhân viên, công nhân, quân nhân được hưởng trợ cấp con theo chế độ chung hiện nay.

d) Khi ốm đau, anh chị em được hưởng chế độ y dược phí, và tiền bồi dưỡng như cán bộ tại chức; khi đi điều trị thì tùy theo chức vụ và bậc lương được giới thiệu đến các bệnh viện cán bộ; thời gian nằm bệnh viện, anh chị em phải trả tiền ăn theo quy định chung còn tiền thuốc và tiền bồi dưỡng thì do Nhà trường thanh toán.

đ) Chế độ nghỉ hàng năm theo đúng tinh thần thông tư số 14-TT/LB ngày 23-3-1959.

e) Cán bộ ăn, ở tại trường thì phải trả tiền nhà ở, điện nước, v.v... như cán bộ đang công tác.

Ngoài ra, các chế độ tập thể phí đều hưởng thống nhất như sinh viên, học viên. Tiền mua sách vở do anh chị em tự túc.

3. Chế độ khi thôi học, tốt nghiệp :

a) Cán bộ, nhân viên, công nhân, quân nhân được chọn, giới thiệu đi học, nhưng vì điều kiện ốm đau, trình độ văn hóa kém không tiếp tục theo học được thì Nhà trường giới thiệu về cơ quan, đơn vị cũ để bố trí công tác; nếu xin thôi việc được trợ cấp theo chế độ hiện hành (thời gian đi học cũng được tính thâm niên để trợ cấp). Đối với người bị kỷ luật nặng mà phải đuổi ra khỏi trường thì coi như cán bộ bị cách chức, sa thải và không được trợ cấp thôi việc.

b) Khi tốt nghiệp ra công tác, nói chung được miễn thời gian tập sự và được sắp xếp lương theo thông tư số 143-TTg ngày 9-4-1959 của Thủ tướng phủ và công văn số 2.086-CB/LTC ngày 26-6-1959 của Bộ Nội vụ.

III. THỜI GIAN THI HÀNH

Thông tư này thi hành kể từ ngày khai giảng niên khóa 1959—1960. Còn việc thanh toán thì quy định như sau : khai giảng từ ngày 1 đến 15 thì tính sinh hoạt phí cả tháng, từ ngày 16 đến cuối tháng thì tính nửa tháng.

Hà-nội, ngày 27 tháng 7 năm 1959

Bộ trưởng Bộ Giáo dục, K.T Bộ trưởng Bộ Nội vụ
NGUYỄN VĂN HUYỀN Thủ trưởng
TÔ QUANG ĐẦU

CÁC BỘ

BỘ GIAO THÔNG VÀ BƯU ĐIỆN

QUYẾT ĐỊNH số 171-QĐ ngày 27-7-1959 cho phép Tổng cục Bưu điện được dùng loại huy hiệu Bưu điện để cấp cho cán bộ, công nhân viên trong ngành Bưu điện sử dụng.

BỘ TRƯỞNG

BỘ GIAO THÔNG VÀ BƯU ĐIỆN

Căn cứ đề nghị của ông Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện :

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. — Nay cho phép Tổng cục Bưu điện được dùng loại huy hiệu Bưu điện để cấp cho cán bộ công nhân viên trong ngành sử dụng.